

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-PT
Ngày: 19-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Tuấn Khải

Bà Huỳnh Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Bông - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/TLPT-HS ngày 25/5/2018, do có kháng cáo của bị cáo Phan Đình P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Đình P, sinh năm 1993 tại Long An;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp ML, xã MTT, huyện ĐH, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: phụ giúp gia đình; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phan Văn T, sinh năm 1954 và bà Phan Thị L, sinh năm 1958; Tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 14/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 30/04/2017;

Về nhân thân: Từ ngày 19/6/2013 đến ngày 19/6/2015 bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/02/2018 cho đến nay. (có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

Bị hại: Võ Quốc H, sinh năm 1988; Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn ĐT, huyện ĐH, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 03/02/2018, Phan Đình P, quá gian xe một học sinh trường Trung học phổ thông ĐH đi từ ấp ML, xã MTT để đến bến xe ĐH, sau đó đi xe buýt đến nhà người bạn tên N (trước đây chấp hành án tại Trại giam Thanh Hòa cùng với P) ở thị trấn ĐH, huyện ĐH, sau khi uống cà phê với N xong, đến khoảng 09 giờ cùng ngày, P đón xe buýt về đến thị trấn HH và thuê một người đàn ông trung niên chạy xe ôm khoảng 50 tuổi, đi xe loại Future Neo (không rõ biển số) chở về nhà, khi đang đi trên đường ĐT 838 đoạn gần đến ngã ba ấp 6, xã MTD cách khoảng 700m, P thấy một ngôi nhà tường ven đường bên phải theo hướng đi thuộc địa phận khu phố 4, thị trấn ĐT, nhà khóa cửa ngoài, bên hông phải ngôi nhà có úp một số bới gà không người trông coi, quản lý nên P nảy sinh ý định vào bắt trộm gà để bán lấy tiền tiêu xài, khi xe chạy qua khỏi ngôi nhà khoảng 50m P yêu cầu người xe ôm dừng lại và kêu đứng chờ, P nói dối là đi công việc sẽ ra ngay, tin lời của P, người chạy xe ôm đứng chờ ở ven đường, P đi vòng ra phía sau ngôi nhà đến bên hông phải nhà nơi có 04 con gà trống tre được nhốt trong 04 cái bới kẽm, trên một cái bới có để một túi xách bằng, P đến lấy túi xách bằng, bắt 02 con gà trống bỏ vào túi xách, đi bộ ra đường bờ ruộng phía sau nhà hướng ra đường nội ô thị trấn thì bị người dân truy đuổi bắt quả tang cùng tang vật, tại Cơ quan điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu.

Tang vật thu giữ: 01 (một) con gà trống, màu lông: Đỏ - Đen -Vàng (màu điều), cân nặng: 1,2kg; 01 (một) con gà trống, màu lông: Trắng - Vàng (màu úa), cân nặng: 01kg; 01 (một) túi xách bằng kích thước: 54cm x 42cm; Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại, sau khi nhận lại tài sản ông H không có yêu cầu nào khác, nên không đề cập.

Tại Kết luận định giá số 10/KL-HĐĐG ngày 05/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Huệ xác định toàn bộ số tài sản trên trị giá 220.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 135, Điều 136, Điều 299 và 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Tuyên bố bị cáo Phan Đình P phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Xử phạt bị cáo Phan Đình P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 03/02/2018).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí; quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Đối với người chạy xe ôm mà bị cáo P đã thuê: do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không làm việc được, việc bị cáo P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, người này không biết gì trước đó nên không đề cập xử lý.

Ngày 27/4/2018, bị cáo Phan Đình P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Phan Đình P thừa nhận hành vi phạm tội đúng như án sơ thẩm đã nêu: Ngày 03/02/2018 khi đi ngang nhà anh Võ Quốc H, bị cáo nhìn thấy một số bới gà bên hông nhà không ai trông coi, bị cáo đã len lút bắt trộm 02 con gà trống bỏ vào giỏ xách bằng có sẵn, trên đường bỏ đi thì bị bắt quả tang. Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem

xét tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và bị cáo cũng chưa gây hậu quả gì nghiêm trọng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định, những nội dung kháng cáo trong giới hạn quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên đề nghị xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét như: Bị cáo thật thà khai báo, tài sản có giá trị thấp và đã được thu hồi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không đúng theo khoản 3 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm vào Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng rõ Điểm b được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 tại phần Quyết định là thiếu sót. Tuy nhiên, vấn đề này không gây bất lợi cho bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm cần rút nghiệm và đề nghị cấp phúc thẩm bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung: Khoảng 09 giờ ngày 03/02/2018, Phan Đình P đi ngang nhà anh Võ Quốc H (khu phố 4, thị trấn ĐT, huyện ĐH), nhìn thấy bên hông nhà có một số bọ gà không ai trông coi, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 02 con gà trống tre có giá trị sử dụng là 220.000đồng. Bị cáo đang trên đường đem đi tiêu thụ thì bị bắt quả tang.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 con gà trống tre thuộc sở hữu của anh Võ Quốc H trị giá 220.000đồng. Bị cáo có một tiền án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 30/04/2017, chưa được xóa án tích mà còn phạm tội này. Đây là tình tiết định khung theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp.

[3] Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp thêm chứng cứ nào mới ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên. Ngoài ra, án sơ thẩm áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự mà không áp dụng tình tiết định tội tại điểm b do bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà

còn vi phạm là chưa đầy đủ, cấp phúc thẩm cần bổ sung, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí: Bị cáo Phan Đình P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Đình P, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 20/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

Tuyên bố bị cáo Phan Đình P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 32, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 135, Điều 136, Điều 299 và 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử phạt: Bị cáo Phan Đình P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (03/02/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[2] Về án phí: Bị cáo Phan Đình P phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM (01);
- VKSNDCC tại TP. HCM (01);
- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện Đức Huệ (02);
- VKSND huyện Đức Huệ (01);
- Chi cục THADS huyện Đức Huệ (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường